TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 170/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: bà **Biện Thị Tuyết S**, sinh năm: 1993;

Địa chỉ thường trú: khu phố Định Th, thị trấn Phú H, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nơi ở hiện nay: thôn Phú Th, xã Hòa Quang N, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông **Đoàn Chí T**, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: khu phố Định Th, thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Biện Thị Tuyết S và ông Đoàn Chí T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Biện Thị Tuyết S và ông Đoàn Chí T có 02 con chung tên Đoàn Biện Hoài A, sinh ngày 09/12/2014 và Đoàn Minh Kh, sinh ngày: 21/10/2017 hiện nay đang ở với ông T. Khi ly hôn, bà S với ông T thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bà S không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bà Biện Thị Tuyết S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục

con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Biện Thị Tuyết S tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004819 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên. Nên trả lại cho bà Biện Thị Tuyết S 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hoà;
- Chi cục THADS huyện Phú Hoà;
- UBND xã Hòa Quang N
(số 99 ngày 14/9/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hoan